

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 129/2007/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy chế sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách thành phố
cho một số nội dung hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và
Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2007 - 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 27/2003/TT-BTC ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Xét đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố tại Công văn số 117/LHH-2007 ngày 11 tháng 9 năm 2007 và của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 10510/STC-HCSN ngày 12 tháng 10 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách thành phố cho một số nội dung hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố giai đoạn 2007 - 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 283/2003/QĐ-UB ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố và Thủ trưởng các sở - ngành thành phố có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách thành phố cho một số
nội dung hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật
thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2007 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 129/2007/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 10 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định các nội dung, phạm vi điều chỉnh việc quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách thành phố cho hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật giai đoạn 2007 - 2015 như sau:

1. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố.

2. Hỗ trợ có thu hồi các dự án nghiên cứu triển khai quy mô nhỏ (tối đa không quá 80 triệu đồng/1 dự án) và hỗ trợ in sách chuyên sâu của các nhà khoa học (tối đa không quá 60 triệu đồng/1 đầu sách).

3. Hoạt động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Trường Đại học trên địa bàn thành phố để tổ chức các cuộc thi Olympic cho tài năng trẻ (thông qua các Hội chuyên ngành thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố).

Điều 2. Các nội dung không được quy định trong Quy chế này áp dụng theo các quy định khác của pháp luật nhà nước hiện hành.

Điều 3. Giải thích từ ngữ trong Quy chế

1. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố, được thực hiện theo Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của Quy chế này.

2. Các dự án nhỏ được hiểu là các dự án do thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố đề xuất, có yêu cầu hỗ trợ tối đa 80 triệu đồng/1 dự án và tuân thủ các quy định của Quy chế này.

3. Sách chuyên sâu được hiểu là sách của các thành viên trong Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố biên soạn được hỗ trợ in ấn tối đa không quá 60 triệu đồng/1 đầu sách và tuân thủ các quy định của Quy chế này.

4. Hội thi Olympic được hiểu là Hội thi chuyên ngành, không chính quy, do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố phối hợp với các đơn vị cùng tổ chức, nhằm góp phần phát hiện các tài năng trẻ cho thành phố.

Chương II

QUY ĐỊNH NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Điều 4. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối tượng (khách hàng): Bao gồm các vấn đề, chương trình, phương án, đề án, dự án,... được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố giao nhiệm vụ; các Sở, ban, ngành, quận, huyện đặt hàng, hoặc các nội dung do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố đề xuất, đúng theo quy định hướng dẫn về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội tại Công văn số 733/LHH ngày 06 tháng 9 năm 2002 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

2. Trách nhiệm: Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố có trách nhiệm tổ chức tư vấn, phản biện, giám định xã hội và báo cáo kết quả cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị đặt hàng theo đúng yêu cầu hợp đồng ký kết.

3. Cơ chế thực hiện: Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố ra Quyết định thành lập và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Tư vấn, phản biện và giám định xã hội gồm các Ủy viên được chọn từ thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố và các nhà khoa học có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với nội dung, yêu cầu phía đặt hàng; giới hạn số thành viên trong một Hội đồng cao nhất không quá 09 người.

4. Hội đồng Tư vấn, phản biện và giám định xã hội chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố về phương pháp tiến hành và phải báo cáo kết quả công việc đã thực hiện khi kết thúc nhiệm vụ.

Điều 5. Hoạt động hỗ trợ có thu hồi các dự án nghiên cứu triển khai quy mô nhỏ và hỗ trợ in sách chuyên sâu

1. Đối tượng hỗ trợ: Các hội viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố có công trình nghiên cứu khoa học đã được Hội đồng Khoa học của Liên hiệp Hội, các Hội chuyên ngành hoặc Hội đồng Khoa học do Sở Khoa học và Công nghệ thành lập nghiệm thu, được đánh giá khả thi, áp dụng vào thực tế có triển vọng đem lại hiệu quả cần được xem xét hỗ trợ triển khai vào sản xuất, đời sống hoặc hỗ trợ in ấn phổ biến cho xã hội.

2. Điều kiện tham gia: Dự án đã được đăng ký trong kế hoạch hàng năm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố (đăng ký trước tháng 9 hàng năm); lập thuyết minh dự án đúng theo mẫu của Liên hiệp Hội phát hành, có chữ ký cá nhân, xác nhận đóng dấu của Hội chủ quản và đơn vị thực hiện (nếu có); chấp hành đúng các quy định của Quy chế này.

3. Trách nhiệm chủ dự án: Toàn quyền chủ động tổ chức thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, sản phẩm đã ký trong Hợp đồng triển khai với Liên hiệp Hội; có trách nhiệm sử dụng, thanh quyết toán và hoàn trả kinh phí thu hồi theo đúng quy định về sử dụng ngân sách nhà nước; chịu trách nhiệm về các hoạt động thực hiện dự án trước Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố và trước pháp luật.

4. Trách nhiệm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố: Hướng dẫn và thực hiện quản lý việc tổ chức triển khai các dự án theo đúng quy định; chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả đầu tư.

5. Cơ chế tổ chức xét duyệt, nghiệm thu và kiểm tra, giám sát dự án: Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố ra quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt, Hội đồng nghiệm thu và duyệt hỗ trợ mức kinh phí cho các dự án triển khai nhỏ và in sách chuyên sâu; Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu dự án tối thiểu gồm 05 thành viên có kiến thức phù hợp theo nội dung của dự án và không thay đổi cho đến khi kết thúc dự án; trường hợp thay đổi thành viên phải có lý do chính đáng; trong quá trình thực hiện dự án Liên hiệp Hội có quyền tổ chức kiểm tra, giám sát thực tế tại nơi triển khai từ 1 đến 2 lần trên thời gian đăng ký trong Hợp đồng và được báo trước cho chủ dự án biết.

Điều 6. Phối hợp tổ chức các cuộc thi Olympic tài năng trẻ

1. Đối tượng dự thi: Là sinh viên các Trường Đại học theo chuyên ngành cụ thể, hoặc học sinh phổ thông trung học và phổ thông cơ sở.

2. Quy trình tổ chức: Các Hội chuyên ngành kết hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc Trường Đại học thành lập Ban Tổ chức Hội thi; Ban Tổ chức Hội thi đề ra mục đích yêu cầu hội thi, đề thi, đối tượng dự thi, thời gian, địa điểm, đơn vị đăng cai tổ chức và thành lập Ban Giám khảo, dự toán kinh phí tổ chức hội thi, sau đó lập tờ trình gửi Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố phê duyệt.

3. Trách nhiệm của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố: Xem xét ra quyết định thành lập Ban Tổ chức Hội thi, phê duyệt kế hoạch tổ chức, ấn định các giải thưởng, giám sát và tuyên truyền rộng rãi cho các cuộc thi.

4. Sau khi các cuộc thi kết thúc, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố và Ban Tổ chức có trách nhiệm báo cáo đề xuất, kiến nghị chính sách, phương án đào tạo, bồi dưỡng các tài năng trẻ đoạt giải, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chỉ đạo.

Chương III

CƠ CHẾ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH

Điều 7. Về kinh phí hoạt động

1. Kinh phí được cấp hỗ trợ từ nguồn ngân sách thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố có trách nhiệm sử dụng theo đúng 3 nội dung và thời gian đã quy định tại Điều 1 của Quy chế này.

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ để lập và thông qua kế hoạch dự toán hàng năm cho 3 hoạt động nêu tại Điều 1 của Quy chế này và quyết toán kinh phí theo đúng quy định về sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 8. Việc quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính và Sở Tài chính thành phố.

Điều 9. Kinh phí cho các hoạt động tư vấn phản biện và giám định xã hội thống nhất áp dụng theo quy định hướng dẫn tại Thông tư số 27/2003/TT-BTC ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Điều 10. Về kinh phí hỗ trợ có thu hồi

1. Kinh phí hỗ trợ có thu hồi các dự án nghiên cứu triển khai quy mô nhỏ (tối đa không quá 80 triệu đồng/1 dự án), in sách chuyên sâu của các nhà khoa học (tối đa

không quá 60 triệu/1 đầu sách) do Hội đồng Khoa học của Liên hiệp Hội kiến nghị và Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố quyết định.

2. Kinh phí thu hồi từ các dự án triển khai nhỏ (khi kết quả được thương mại hóa) nộp về ngân sách thành phố, theo quy định hiện hành.

Điều 11. Về kinh phí hỗ trợ tổ chức các cuộc thi Olympic

1. Kinh phí tổ chức các cuộc thi Olympic tài năng trẻ chuyên ngành gồm:

a) Kinh phí Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố phê duyệt hỗ trợ từ nguồn ngân sách của thành phố theo Quy chế này, không được vượt quá 50% tổng dự toán kinh phí của một cuộc thi Olympic;

b) Kinh phí tài trợ của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Kinh phí phê duyệt hỗ trợ cho các cuộc thi Olympic tài năng trẻ chuyên ngành do Hội đồng Khoa học của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố xem xét đề nghị Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố quyết định.

Điều 12. Kinh phí họp Hội đồng Khoa học về xét duyệt, nghiệm thu hỗ trợ các dự án triển khai nhỏ và in sách chuyên sâu được vận dụng mức chi cho Hội đồng Khoa học quy định tại Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT-BTC-BKHCN ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước và Công văn số 6416/UBND-CNN ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện mức chi theo Thông tư liên tịch số 44/2007/ TTLT-BTC-BKHCN ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ từ nguồn kinh phí hỗ trợ của thành phố cấp cho các hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố theo Quy chế này.

Điều 13. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố được phép trích quản lý phí từ kinh phí hỗ trợ các hoạt động của Quy chế này theo quy định tại Thông tư số 27/2003/TT-BTC ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Bộ Tài chính để sử dụng phục vụ công tác quản lý và hoạt động Văn phòng của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Quy chế này có hiệu lực thi hành đến hết năm 2015.

Điều 15. Việc điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi và gia hạn Quy chế sẽ do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trên cơ sở xem xét kiến nghị của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố và Giám đốc các Sở - ngành chức năng liên quan./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thành Tài